TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG XUÂN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2021/QĐST-HNGĐ	*Đồng xuân, ngày 16 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2021, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Trần Văn T - SN: 1991; Nơi ĐKTT: Tổ dân phố 4, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Địa chỉ hiện nay: NL5, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

* Bị đơn: Chị Trần Thị TH - SN: 1992; Địa chỉ: Thôn N, xã S Bắc, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Trần Thị TH.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Trần Văn T và chị Trần Thị TH thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên là Trần Gia U – Sinh ngày 04/8/2020. Sau khi ly hôn, chị TH là người trực tiếp nuôi dưỡng con. Anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ *(hai triệu đồng)* kể từ ngày có quyết định công nhận thuận tình ly hôn (tháng 09/2021) và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật HNGĐ năm 2014. Anh T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh T tự nguyện chịu án phí cho chị TH, nên anh T phải chịu tổng cộng 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)*. Được trừ vào số tiền anh T đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006813 ngày 14/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát H. Đồng Xuân;
- Chi cục THADS H. Đồng Xuân;
- UBND xã S Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Vĩnh Long